TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **275**/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 03 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 292/2018/TLST – HN&GĐ về việc tranh chấp ly hôn ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1977, Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 3, ngõ 612, ngách 50/17 L, phường G, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1976; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 3, ngõ 612, ngách 50/17 L, phường G, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Thành T có đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 10 năm 2001 tại Ủy ban nhân dân phường Điện Biên, quận B, thành phố Hà Nội (số 76; quyển số: 01/2001).

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thu H** và anh **Nguyễn Thành T**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị Thu H và Anh Nguyễn Thành T thống nhất thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Giao cháu **Nguyễn Bá Nhật L**, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2005 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu **Nguyễn Ngọc Bảo T**, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh T, chị H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung và nhà ở:** Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo về nhà ở.

Về khoản nợ: Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*** Về án phí sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 8436 ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường Điện Biên, quận B, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long